TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG** Bản án số:71/2024/HSST Ngày 26/07/2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
***Thẩm phán- chủ toạ phiên toà*:** Ông Ngô Thanh Thuần
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Bào
2. Ông Nguyễn Công Tân

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: *Thư ký phiên tòa*: Bà Vũ Thị Kim Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa.

Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Đăng Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024: Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Kh**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.
Sinh năm: 1990; Nơi sinh: Hiệp Hoà, Bắc Giang;
Nơi cư trú: thôn Bảo A, xã Hoàng A, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 12/12;
Họ và tên cha: Nguyễn Văn Huỳnh, sinh năm 1962;
Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thức, sinh năm 1964;
Vợ: Vũ Thị Sinh, sinh năm 1991;
Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2020;
Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ 2.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.(Có mặt);

2. Người tham gia tố tụng khác

1./ Bị hại:
Bà Ngô Thị Ngh– Sinh năm 1965 (Đã chết)
Địa chỉ: thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

2./ Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị hại:
- Ông Đỗ Văn Ng- Sinh năm 1962 (Có mặt);
Địa chỉ: thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
- Chị Đỗ Thị D- Sinh năm 1987 (Vắng mặt)
Địa chỉ: thôn Minh Khai, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

- Anh Đỗ Văn L- Sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Ông Đỗ Văn Ng; Chị Đỗ Thị D Đều ủy quyền cho Anh Đỗ Văn L- Sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Theo hợp đồng ủy quyền ngày 02/02/2024 được chứng thực tại UBND xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1990, (Khôi có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở giao thông vận tại tỉnh Bắc Giang cấp ngày 27/10/2014). Khoảng 17 giờ ngày 13/01/2024, sau khi hết giờ làm việc, Khôi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH125, mang biển kiểm soát 98D1-729.51 đi về nhà. Khi đang di chuyển trên đường tỉnh lộ 288 hướng xã Đông Lỗ đi thị trấn Thắng đoạn thuộc địa phận thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp Hoà. Lúc này, do trời tối, nước mưa hắt vào kính mũ bảo hiểm trước mặt dẫn đến hạn chế tầm nhìn nên xe mô tô của Khôi điều khiển đã đâm vào bà Ngô Thị Nghiệp, sinh năm 1964, trú tại thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả, bà Nghiệp bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Việt Đức đến ngày 15/01/2024 thì bà Nghiệp tử vong.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định lại hiện trường

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là Km 02+900, đường tỉnh 288 thuộc địa phận thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp Hoà; mặt đường bê tông, lòng đường rộng 11,20m, thẳng, phẳng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn; chính giữa lòng đường có phân chia hai chiều xe chạy bằng nét sơn vàng đứt quãng; đoạn đường không có hệ thống đèn chiếu sáng. Lấy cột mốc ký hiệu Km 02+900 làm điểm mốc; Lấy hướng di chuyển từ xã Đông Lỗ đi thị trấn Thắng làm chuẩn.

Xe mô tô biển kiểm soát: 98D1-729.51 ở trạng thái dựng đứng bằng chân chống phụ; đầu xe mô tô hướng đi thị trấn Thắng; đuôi xe mô tô hướng đi xã Đông Lỗ; xe mô tô dựng đứng ở vị trí trên mặt đường tỉnh 288, đầu trục bánh trước của xe mô tô cách mép đường bên phải 0,82m, đầu trục bánh sau xe mô tô cách mép đường bên phải 1,06m. Khoảng cách từ đầu trục bánh trước xe mô tô đến điểm mốc là 14,30m. Đám máu có kích thước (0,7 x 0,5)m nằm trên mặt đường tỉnh 288, tâm đám máu cách mép đường là bên phải 04m; Khoảng cách từ đầu trục bánh sau xe mô tô đến tâm đám máu là 2,9m; Khoảng cách từ tâm đám máu đến điểm mốc là 17,30m.

Mở rộng xác định lại hiện trường thể hiện: từ cột biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên hướng đi thị trấn Thắng đặt cạnh mép phải đường đến trục sau của đám máu là 145m.

Quá trình khám nghiệm đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 98D1-729.51

* Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98D1-729.51:

Gương chiếu hậu bên trái bị đẩy cong hướng từ trước về sau; Nắp trước tay lái phần liền kề chân gương chiếu hậu bên trái bị dập vỡ nhựa, bật khỏi vị trí hãm; Mặt nạ bị bật rời khỏi khớp định vị, góc trên bên trái bị dập vỡ nhựa dài 08cm; Ốp trang trí phía trước đầu xe liền dưới mặt nạ bị đẩy từ trước về sau, từ trái sang phải; Phần chắn bùn bánh trước phía sau bên trái bị bật rời khỏi khớp định vị (rời khỏi cánh yếm bên trái). Hệ thống phanh, còi, đèn hoạt động bình thường.

* Kết quả khám nghiệm tử thi bà Ngô Thị Nghiệp:

Chiều dài 1,43m, đang trong giai đoạn lạnh và cứng xác. Hoen tử thi màu tím tập trung ở mặt sau cơ thể, ấn còn chuyển màu; Đầu, mặt: Tóc đen, để dài có điểm bạc. Hai mắt khép kín, đồng tử giãn to, bầm tím xung quanh hốc mắt trái. Hai lỗ tai khô. Hai lỗ mũi và khoang miệng có dịch nhày đục; Vùng trán, cung mày trái có diện bầm tím, sây sát da nông, kích thước (8x6)cm; Gò má phải có diện bầm tím, sây sát da, kích thước (3x2)cm; Vùng đỉnh, thái dương trái có diện sưng nề, bầm tím, sây sát da, kích thước (10x7)cm; Vùng ngực phải có diện bầm tím da, kích thước (15x7)cm; Vùng ngực trái có diện tím da, kích thước (12x9)cm; Cổ, bụng, lưng, mông, cơ quan sinh dục: Không phát hiện tổn thương. Mặt mu bàn tay phải có diện bầm tím, sây sát da, kích thước (12x8)cm; Mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng tay trái có diện tím da, kích thước (4x3)cm; Mặt mu bàn tay trái có diện bầm tím, sây sát da, kích thước (10x8)cm; Kheo chân và mặt sau căng chân phải có diện bầm tím, sây sát da, kích thước (25x11)cm; Mặt trước gối phải có diện bầm tím, sây sát da, kích thước (8x4)cm; Thăm dò trong bằng bơm kim tiêm khoang lồng ngực, khoang ổ bụng không có máu. Kiểm tra khoang mũi miệng thấy có nhiều dịch màu hồng lẫn dịch nhầy; xương không tổn thương.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 310/KLGĐTT-KTHS ngày 01/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"Nguyên nhân chết của Ngô Thị Nghdo đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt.

Cơ chế hình thành dấu vết, thương tích: Các tổn thương sưng nề, bầm tím, sây sát da được hình thành do tác động với vật tày, có các hình dạng và diện tiếp xúc khác nhau tạo nên. Trong đó, tổn thương vỡ xương hộp sọ, xương hàm mặt, chảy máu dưới màng cứng, dập não được hình thành do tiếp xúc với vật tày, lực tác động mạnh tạo nên là nguyên nhân gây tử vong của bà Nghiệp"

Tại bản kết luận giám định về giám định cơ chế hình thành dấu vết cơ học trong vụ tai nạn giao thông đường bộ số 335/KL-KTHS ngày 05/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"1. Dấu vỡ, mài trượt sơn nhựa, sạch bụi đất, hướng từ trước ra sau ở mặt ngoài bên trái mặt nạ đầu xe và cánh yếm bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 729.51 (từ ảnh 6 đến ảnh 9 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) được hình thành do va chạm với bề mặt vật tày tạo nên.

2. Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 729 51 với cơ thể nạn nhân Ngô Thị Nghdo không trực tiếp nghiên cứu, đánh giá dấu vết trên quần áo, đồ vật của nạn nhân Nghiệp mặc và mang theo khi xảy ra tai nạn.

3. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98D1 - 729.51 với phương tiện khác.

4. Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát 98D1 729.51 tại thời điểm xảy ra tai nạn qua các dấu vết cơ học" (BL 81-82).

Ngày 15/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hoà thu giữ 01 đoạn video có chứa nội dung liên quan đến vụ tai nạn giao thông thu được tại nhà anh Trần Minh Hoan, sinh năm 1983, ở thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp Hoà. Sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa tiến hành cho Nguyễn Văn Kh xem video thu giữ trên, bị cáo Khôi xác định: người đi bộ trong video là bà Ngô Thị Nghđang đi bộ theo hướng Đoan Bái - Thị trấn Thắng trên đường tỉnh 288 thuộc địa phận thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Khôi là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1-729.51 cùng chiều với bà Nghiệp từ phía sau đâm vào người bà Nghiệp làm bà Nghiệp ngã xuống đường.

Nguyễn Văn Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1-729.51 không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong khi trời mưa, tầm nhìn bị hạn chế đã đâm vào bà Nghiệp đang đi bộ cùng chiều. Vi phạm khoản 2, khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn Kh đã tự nguyện bồi thường cho anh Đỗ Văn L là người đại diện theo uỷ quyền của gia đình bà Nghiệp số tiền 150.000.000 đồng. Đến nay, anh Lực không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại.

Tại Bản cáo trạng số 86/CT-VKS-HH ngày 26 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Kh thừa nhận toàn bộ nội dung và diễn biến hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà đã truy tố.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm về tội danh và điều khoản mà cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh từ 14 đến 16 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 tháng đến 32 tháng tính từ ngày tuyên án só thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Kh cho Ủy ban nhân dân Hoàng An quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 150.000.000 đồng. Người đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp nên không xem xét.

Về vật chứng: Việc trả lại các vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định, các chủ sở hữu cũng không có ý kiến hay khiếu nại gì vì vậy cũng không đặt ra xem xét.

Bị cáo Nguyễn Văn Kh xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh tụng, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, nhận thấy:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp cho bị hại do anh Đỗ Văn L không có lý do, tuy nhiên có ông Đỗ Văn Nglà chồng của bị hại có mặt đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử, ngoài ra xét thấy đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Kh đã khai nhận hành vi như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với hình ảnh trích xuất từ camera, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện.

[4] Việc để xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo. Bị cáo là người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở giao thông vận tại tỉnh Bắc Giang, nên biết xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển phải triệt để chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông, nhưng bị cáo đã không tuân thủ các quy định này. Bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH125, mang biển kiểm soát 98D1-729.51 không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi điều khiển phương tiện trong điều kiện trời mưa, tầm

nhìn bị hạn chế, nên đã đâm vào bà Ngô Thị Nghiệp, sinh năm 1964, trú tại thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả làm bà Nghiệp tử vong. Vi phạm khoản 2, khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Ngoài ra cũng có một phần lỗi do người đi bộ là bà Nghiệp không đi sát mép đường.

[5] Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội và đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm trách nhiệm hình sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo có cung gia đình đưa bị hại đi điều trị, thăm hỏi động viên gia đình bị hại, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 150.000.000 đồng, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người đại diện cho bị hại đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự lý hình sự đối với bị cáo, Tại phiên tòa ông Nguyệt là chồng của bị hại tiếp tục đề nghị HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo, để bị cáo được hưởng án treo để ở nhà nuôi con còn nhỏ, Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 14 đến 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý và có một phần lỗi của bị hại; Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù giam có thời hạn, bị cáo vẫn có khả năng cải tạo và việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại là đại diện theo ủy quyền số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình bị hại không có đề nghị bồi thường gì và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự.

[9] Về vật chứng: Ngày 14/3/2024, Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu, ddeenns thời điểm mở

phiên tòa không có ý kiến hay khiếu nại gì vì vậy việc trả lại vật chứng. Do vậy Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

[11] Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 15 (Mười năm) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách: Tính ngày tuyên án sơ thẩm (26/7/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Kh cho Ủy ban nhân dân xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý, không xem xét.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Kh chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sơ tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT,CQTHAHS CA huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Hoàng An, h Hiệp Hòa;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thanh Thuần